

Tuyên Quang, ngày 21 tháng 8 năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
- Khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định: “Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật 2. Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này. ... 4. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thuộc một trong các trường hợp sau đây: a) Thay đổi cơ bản chính sách, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; b) Sửa đổi, bổ sung về nội dung quá một phần hai tổng số điều.” - Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh Quyết định này quy định việc phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14, Luật số 59/2020/QH14, Luật số 72/2020/QH14, Luật số 16/2023/QH15, Luật số 28/2023/QH15, Luật số 54/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; điểm a khoản 2 Điều 17 Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi. 2. Đối tượng áp dụng a) Cơ quan quản lý nhà nước về thủy lợi. b) Ủy ban nhân dân xã, phường (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã). c) Các doanh nghiệp, tổ chức thủy lợi cơ sở. d) Cá nhân được giao quản lý, khai thác, bảo vệ công	- Ngày 23/7/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 09/2026/QĐ-CTUBND phân cấp thẩm quyền cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; phê duyệt phương án bảo vệ, quy trình vận hành công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Do vậy, một số quy định tại Quyết định số 106/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh đã không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, cần phải rà soát đề xử lý đảm bảo phù hợp với quy định hiện nay. - Quy định cụ thể phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng phù hợp nội dung phân cấp.

ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP quy định: “Điều 4. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, đình chỉ việc thi hành và quyết định việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật, công bố văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục có hiệu lực <i>2. Cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật để bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản do mình ban hành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.”</i>	trình thủy lợi và các tổ chức, cá nhân khác liên quan.	
- Điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14, Luật số 59/2020/QH14, Luật số 72/2020/QH14, Luật số 16/2023/QH15, Luật số 28/2023/QH15, Luật số 54/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15 quy định: “Điều 21. Trách nhiệm quản lý công trình thủy lợi <i>1. Đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước, trách nhiệm quản lý công trình thủy lợi được quy định như sau:</i> <i>...c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý hoặc phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng địa phương, trừ trường hợp quy định tại điểm a,</i>	Điều 2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn 1. Công trình đập, hồ chứa nước: Đập có chiều cao dưới 10 m hoặc hồ chứa nước có dung tích toàn bộ dưới 500.000 m³. 2. Công trình thủy lợi có diện tích tưới dưới 50 ha/năm.	Để thực hiện hiệu quả, kịp thời, đồng bộ, đúng quy định của pháp luật đối với công tác quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp như hiện nay thì việc đẩy mạnh phân cấp quản lý công trình thủy lợi là cần thiết, có cơ sở, phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành.

<i>điểm b khoản này.”</i> - Điểm a khoản 2 Điều 17 Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi quy định: “Điều 17. Phân cấp quản lý công trình thủy lợi và xác định vị trí điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi <i>2. Đối với công trình thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý hoặc phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý:</i> <i>a) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với tổ chức, cá nhân có liên quan trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trong phạm vi tỉnh và quy mô thủy lợi nội đồng;”</i>		
- Điểm b khoản 3 Điều 33 Nghị định số 40/2026/NĐCP quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi quy định: “Điều 33. Điều khoản thi hành <i>3. Bãi bỏ một số khoản, điều, phụ lục của các Nghị định sau:</i> <i>...b) Bãi bỏ khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 16; khoản 1, khoản 4 Điều 17 và mục 3, mục 6 Phụ lục IV Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi</i>	Điều 3. Điều khoản thi hành 1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm ... 2. Bãi bỏ Quyết định số 106/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.	Ngày 23/7/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 09/2026/QĐ-CTUBND, trong đó, tại Điều 2 phân cấp thẩm quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: “Điều 2. Phân cấp thẩm quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã <i>1. Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy</i>

<i>trường;”</i> - Điểm a khoản 2 Điều 32 Nghị định số 74/2026/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi quy định: Điều 32. Hiệu lực thi hành <i>2. Bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật sau:</i> <i>a) Bãi bỏ Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.</i> - Tại khoản 2 Điều 34 Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi quy định “Điều 34. Hiệu lực thi hành <i>...2. Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.”</i>		<i>lợi trên địa bàn, trừ các công trình thủy lợi mà việc khai thác, bảo vệ có liên quan đến 02 xã, phường trở lên.</i> <i>2. Phê duyệt phương án bảo vệ, quy trình vận hành công trình thủy lợi trên địa bàn, trừ các công trình thủy lợi mà việc khai thác, bảo vệ có liên quan đến 02 xã, phường trở lên.”</i> Như vậy, một số quy định tại Quyết định số 106/2025/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh đã không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, việc xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 106/2025/QĐ-UBND là đảm bảo đúng quy định hiện hành.
--	--	--